

Bản án số: 267/2019/HSST

Ngày: 08/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Can
2. Ông Lưu Văn Thiệm

-Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Quang - Thư ký Tòa án nhân quận Cầu Giấy Thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Cầu giấy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số 271/2019/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 288/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 10 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Xuân H, sinh năm 1969; Tại Thanh Hóa; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 8, ngõ 1, X, N, Đống Đa, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Xuân C; Con bà: Lê Thị H (đã chết); Vợ: Tạ Thu H; Có 03 con: con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền sự: không, Tiền án: không. Theo danh chỉ bản số 378 ngày 09/8/2019 do Công an quận Cầu Giấy lập; Bắt quả tang ngày 24/6/2019; Quyết định tạm giữ số 329 ngày 25/6/2019; Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn số 60 ngày 27/6/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn D, sinh năm 1983; Tại Thanh Hóa; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn H, N, T, Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn

D; Con bà: Lê Thị T; Vợ: Lê Thị M; Có 01 con sinh năm 2014; Tiền sự: không; Tiền án: Không; Theo danh chỉ bản số 380 ngày 29/7/2019 do Công an quận Cầu Giấy lập; Bắt quả tang ngày 24/6/2019; Quyết định tạm giữ số 330 ngày 25/6/2019; Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn số 61 ngày 27/6/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Cao T, sinh năm 1997; Tại Thanh Hóa; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đ, N, N, Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hữu C; Con bà: Phạm Thị T; Tiền sự: không; Tiền án: không; Theo danh chỉ bản số 377 ngày 09/8/2019 do Công an quận Cầu Giấy lập; Bắt quả tang ngày 24/6/2019; Quyết định tạm giữ số 332 ngày 25/6/2019; Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn số 63 ngày 27/6/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Đình T, sinh năm 1994; Tại Hoài Đức, Hà Nội; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: C, Đ, H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Đình P; Con bà: Nguyễn Thị N; Vợ: Nguyễn Thị T; Có 01 con sinh năm 2015; Tiền sự: không; Tiền án: không; Theo danh chỉ bản số 382 ngày 09/8/2019 do Công an quận Cầu Giấy lập; Bắt quả tang ngày 24/6/2019; Quyết định tạm giữ số 331 ngày 25/6/2019; Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn số 62 ngày 27/6/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn V, sinh năm 1985; Tại T Bình; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu M, thị trấn H, H, T Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn A; Con bà: Trần Thị H; Vợ: Hoàng Thị M; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự: không; Tiền án: không; Theo danh chỉ bản số 383 ngày 09/8/2019 do Công an quận Cầu Giấy lập; Bắt quả tang ngày 24/6/2019; Quyết định tạm giữ số 333 ngày 25/6/2019; Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn số 64 ngày 27/6/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

6. Hà Văn H, sinh năm 1978; Tại Nam Định; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn D, N, N, Nam Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hà Quốc D; Con bà: Nguyễn Thị H; Vợ: Trần Thị L; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự: không; Tiền án: không; Theo danh chỉ bản số 381 ngày 09/8/2019 do Công an quận Cầu Giấy lập; Bắt quả tang ngày 24/6/2019; Quyết định

tạm giữ số 334 ngày 25/6/2019; Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn số 65 ngày 27/6/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/6/2019, tổ công tác công an phường Yên Hòa phát hiện bắt quả tang Đỗ Xuân H, Lê Văn D, Lê Đình T, Nguyễn Cao T, Nguyễn Văn V, Hà Văn H đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa trên ứng dụng phần mềm “Xóc đĩa 3D 2019”, được thua bằng tiền tại quán nước vỉa hè cạnh chân tòa nhà A6D khu đô thị Nam Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy. Tang vật thu giữ gồm: 01 điện thoại Oppo màu đen; 01 ví da nhãn hiệu Ladoda màu nâu; 01 ví da màu đen hiệu Rondro; 01 ví da nhãn hiệu G2-Store; 01 ví da nhãn hiệu H2 Wallet và số tiền là 9.980.000 đồng (Chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc (Trong đó thu giữ của Đỗ Xuân H số tiền 310.000 đồng trong túi quần sau bên phải và 2.500.000 đồng để trong ví; thu giữ của D số tiền 1.330.000 đồng trong túi quần, túi áo và dưới chiếc điện thoại Oppo màu đen và 2.660.000 đồng để trong ví; thu giữ của V số tiền 350.000 đồng trong túi áo trước ngực; thu giữ của T số tiền 1.300.000 đồng trong túi quần trước, túi quần sau; thu giữ của T số tiền 200.000 đồng trên tay và 1.050.000 đồng trong ví; thu giữ của H số tiền 210.000 đồng trên tay và 70.000 đồng trong ví)

Tại cơ quan công an, Đỗ Xuân H khai: Lê Văn D, Lê Đình T, Nguyễn Cao T, Nguyễn Văn V, Hà Văn H làm nghề lái taxi nên có quen biết với nhau. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/6/2019, H, D, T, T cùng ngồi uống nước tại vỉa hè cạnh chân tòa nhà A6D khu đô thị Nam Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy và rủ nhau chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa trên ứng dụng phần mềm “Xóc đĩa 3D 2019” trên điện thoại di động Oppo màu đen của H. Mọi người tự quy ước với nhau mức tiền đặt cược là từ 30.000 đồng đến 200.000 đồng và có hai cửa đặt cược là chẵn và lẻ. Khi đánh bạc sẽ có một người cầm cái và nếu đặt cược thắng thì được người cầm cái trả tiền còn nếu đặt cược thua thì phải trả tiền cho người cầm cái. Khi bắt đầu chơi có một nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch cùng tham gia chơi và cầm cái. Đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày có Nguyễn Văn V và Hà Văn H đến cùng tham gia đánh bạc. Đến 16 giờ 20 phút thì nam thanh niên không chơi nữa và bỏ đi. H, D, T, T, V, H vẫn tiếp tục đánh bạc và D là người cầm cái. Đến khoảng 16 giờ 50 cùng ngày, khi các đối tượng đang chơi thì cơ quan công an phường Yên Hòa phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật như đã nêu trên. Khi bắt đầu chơi H có 2.800.000

đồng dùng để đánh bạc. H bỏ trước 300.000 đồng để đánh bạc, trong quá trình chơi nếu được tiền thì H cất vào túi quần. Khi bị bắt quả tang, H bị thu giữ 2.810.000 đồng.

Lê Văn D khai khi bắt đầu chơi, D có khoảng 3.500.000 đồng dùng để đánh bạc. D bỏ trước 800.000 đồng để đánh bạc. Trong quá trình chơi, D rút tiền đánh bạc thắng vào túi quần và túi áo. Khi bị bắt, D bị thu giữ 3.990.000 đồng.

Nguyễn Cao T khai khi bắt đầu chơi, T có khoảng 1.500.000 đồng dùng để đánh bạc. T bỏ trước 450.000 đồng để đánh. Khi bị bắt, T bị thu giữ 1.450.000 đồng.

Lê Đình T khai khi bắt đầu chơi T có khoảng 1.100.000 đồng dùng để đánh bạc. Khi bị bắt, T bị thu giữ 1.300.000 đồng.

Nguyễn Văn V khai khi bắt đầu chơi V có khoảng 350.000 đồng dùng để đánh bạc. Khi bị bắt, V bị thu giữ 350.000 đồng

Hà Văn H khai khi bắt đầu chơi, H có khoảng 250.000 đồng dùng để đánh bạc. Khi bị bắt, H bị thu giữ 280.000 đồng.

Lời khai của bị can Đỗ Xuân H phù hợp với lời khai của Lê Văn D, Lê Đình T, Nguyễn Cao T, Nguyễn Văn V, Hà Văn H và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là: 9.980.000 đồng (Chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

Đối với đối tượng tham gia đánh bạc cùng với H, D, T, T, V, H, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không đủ căn cứ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 268 ngày 07/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố các bị cáo Đỗ Xuân H, Lê Văn D, Nguyễn Cao T, Lê Đình T, Nguyễn Văn V, Hà Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt:

- Đỗ Xuân H từ 10 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng đến 30 tháng.

- Lê Văn D từ 10 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng đến 30 tháng.

- Nguyễn Cao T từ 08 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng đến 24 tháng.

- Lê Đình T từ 08 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng đến 24 tháng.

- Nguyễn Văn V từ 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 16 tháng.

- Hà Văn H từ 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 16 tháng.

- Miễn phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Oppo màu đen, số tiền 9.980.000 đồng tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc; Trả lại cho các bị cáo 04 ví da.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có mặt tại phiên tòa đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được trong vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 24/6/2019, Đỗ Xuân H, Lê Văn D, Lê Đình T, Nguyễn Cao T, Nguyễn Văn V, Hà Văn H đang đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa bằng tiền qua phần mềm trong điện thoại di động tại chân tòa nhà A6D khu đô thị Nam Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy thì bị Công an phường Yên Hòa bắt quả tang. Thu giữ số tiền dùng để đánh bạc là 9.980.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo H, D, T, T, V, H đã phạm tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc phát triển trong xã hội và gây ảnh hưởng xấu đến kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình, bị dư luận xã hội lên án, pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo đều là những người có nhận thức pháp luật, biết hành vi đánh bạc bị nghiêm cấm, song do sự ham chơi bột phát và ý thức pháp luật kém các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần pH xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo H là người dùng phần mềm trong điện thoại của mình để cùng các bị cáo khác chơi bạc. Khi bắt đầu chơi bị cáo H có 2.800.000 đồng để đánh bạc và khi bị bắt quả tang bị thu giữ 2.810.000 đồng; D sử dụng khoảng 3.500.000 đồng để đánh bạc và khi bị bắt quả tang bị thu giữ 3.990.000 đồng đồng thời đang cầm cái; bị cáo H và D có vai trò cao nhất trong vụ án. T sử dụng khoảng 1.500.000 đồng để đánh bạc và khi bị bắt quả tang bị thu giữ 1.450.000 đồng; T sử dụng khoảng 1.100.000 đồng dùng để đánh bạc và khi bị bắt quả tang bị thu giữ khoảng 1.300.000 đồng; T và T có vai trò như nhau và thấp hơn vai trò của H và D; V sử dụng khoảng 350.000 đồng dùng để đánh bạc và khi bị bắt quả tang bị thu giữ 350.000 đồng. H sử dụng khoảng 250.000 đồng dùng để đánh bạc và khi bị bắt quả tang bị thu giữ 280.000 đồng. Do vậy, V và H có vai trò thấp nhất trong vụ án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và hình phạt bổ sung: Khi lượng hình, hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và rất ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt và hứa sẽ không tái phạm – quyết tâm trở thành người tốt; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Xét các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và còn có khả năng cải tạo tốt nên mở lượng khoan hồng áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội dưới sự quản lý của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.

[5] Xử lý vật chứng và án phí: Đối với 01 điện thoại oppo và số tiền 9.980.000 đồng tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; Trả lại cho các bị cáo 04 ví da là tài sản của các bị cáo.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Xuân H, Lê Văn D, Nguyễn Cao T, Lê Đình T, Nguyễn Văn V, Hà Văn H phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng: - Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

- Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt:

- **Đỗ Xuân H 10 (Mười)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **20 (Hai mươi)** tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân phường N, quận Đ, Hà Nội quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

- **Lê Văn D 10 (Mười)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **20 (Hai mươi)** tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

- **Nguyễn Cao T 08 (Tám)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 (Mười sáu)** tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

- **Lê Đình T 08 (Tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 (Mười sáu)** tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H Đức, Hà Nội quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

- **Nguyễn Văn V 06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **12 (Mười hai)** tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo V cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh T Bình quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

- **Hà Văn H 06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **12 (Mười hai)** tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 9.980.000 đồng (theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 11/10/2019 của Công an quận Cầu Giấy; nộp vào tài khoản số 3949 tại Kho bạc nhà nước quận Cầu Giấy của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Oppo màu đen, bên trong không có sim (tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 11/10/2019 giữa Công an quận Cầu Giấy và Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Trả lại cho Đỗ Xuân H 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng có chữ Ladoda (tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 11/10/2019 giữa Công an quận Cầu Giấy và Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Trả lại cho Lê Văn D 01 ví da màu đen đã qua sử dụng có chữ Rondro (tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 11/10/2019 giữa Công an quận Cầu Giấy và Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Trả lại cho Nguyễn Cao T 01 ví da màu đen đã qua sử dụng có chữ G2-Store (tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 11/10/2019 giữa Công an quận Cầu Giấy và Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Trả lại cho Hà Văn H 01 ví da màu đen đã qua sử dụng có chữ H2 Wallet (tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 11/10/2019 giữa Công an quận Cầu Giấy và Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Bị cáo Đỗ Xuân H, Lê Văn D, Nguyễn Cao T, Lê Đình T, Nguyễn Văn V, Hà Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội.
- Viện kiểm sát ND Quận Cầu Giấy.
- Viện kiểm sát ND Thành phố Hà Nội.
- Chi cục THA quận Cầu Giấy.
- Công an quận Cầu Giấy.
- Công an Thành phố Hà Nội.
- Bị cáo, lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Tuấn Anh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2018

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương.**

Các Hội thẩm: **Ông Ngô Văn Minh
Bà Vương Thị Hào**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 173/2018/HSST ngày 25 tháng 07 năm 2018 đối với các bị cáo: **Nguyễn Thị Toán, Trần Văn Dũng, Bùi Ngọc Sơn, Trần Trung Kiên, Ngọc Đình Long, Nguyễn Văn Thanh, Phạm Quốc Thanh, Phạm Thị Kiều Oanh, Nguyễn Thị Kiên, Ngọc Đình H, Trần Quang Hoàng, Trần Văn Thu, Nguyễn Thị Kim Oanh, Nguyễn Thị Liễu.**

Căn cứ Điều 299, Điều 326 Bộ Luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỤ THỂ NHƯ SAU:**

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh: Đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Toán phạm tội “Gá bạc”; Các bị cáo Trần Văn Dũng, Bùi Ngọc Sơn, Trần Trung Kiên, Ngạc Đình Long, Nguyễn Văn Thanh, Phạm Quốc Thanh, Phạm Thị Kiều Oanh, Nguyễn Thị Kiên, Ngạc Đình H, Trần Quang Hoàng, Trần Văn Thu, Nguyễn Thị Kim Oanh, Nguyễn Thị Liễu phạm tội Đánh bạc.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng và về mức hình phạt:

#Áp dụng: điểm b, khoản 1, Điều 322; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Thị Toán 15(mười lăm)** tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **30(ba mươi) tháng**, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội quản lý giáo dục trong hạn thử thách của bản án.

#Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- **Trần Văn Dũng 12 (mười hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 21/01/2018 đến ngày 30/01/2018.

- **Phạm Thị Kiều Oanh 12(mười hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 21/01/2018 đến ngày 30/01/2018.

- **Nguyễn Thị Kim Oanh 09(chín)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 21/01/2018 đến ngày 30/01/2018.

- **Nguyễn Thị Liễu 10 (mười)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 21/01/2018 đến ngày 30/01/2018.

#Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự

- **Bùi Ngọc Sơn 10(mười) tháng** tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **20(hai mươi) tháng**, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội; quản lý giáo dục trong hạn thử thách của bản án.

- **Trần Trung Kiên 10(mười) tháng** tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **20(hai mươi)tháng**, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội quản lý giáo dục trong hạn thử thách của bản án.

- **Ngọc Đình Long 10 tháng** tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 tháng, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội quản lý giáo dục trong hạn thử thách của bản án.

- **Nguyễn Văn Thanh 10 (mười)tháng** tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **20(hai mươi)tháng**, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội quản lý giáo dục trong hạn thử thách của bản án.

- **Phạm Quốc Thanh 09(chín) tù** cho hưởng án treo, hạn thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội quản lý giáo dục trong hạn thử thách của bản án.

- **Nguyễn Thị Kiên 06 (sáu)tháng** tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **12(mười hai) tháng**, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình quản lý giáo dục trong hạn thử thách của bản án.

- **Ngọc Đình H 06(sáu) tháng** tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **12(mười hai) tháng**, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội quản lý giáo dục trong hạn thử thách của bản án.

- **Trần Quang Hoàng 06(sáu) tháng** tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **12(mười hai) tháng**, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội quản lý giáo dục trong hạn thử thách của bản án.

- **Trần Văn Thu 06 (sáu)tháng** tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **12(mười hai) tháng**, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội quản lý giáo dục trong hạn thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.Về các vấn đề khác:

Căn cứ : - Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; mục A danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 37.800.000 đồng.

(theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Kho bạc nhà nước Cầu Giấy tài khoản số 3949.0.1049179 mã CTMT)

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa men sứ, 01 bát men sứ, 04 quân vị hình tròn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 204 ngày 19/7/2018 của Chi cục thi hành án quận Cầu Giấy).

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

STT	Tên Bị cáo	Tiền án tiền sự	Tội danh	Số tiền thu giữ dùng đánh bạc	Số tiền bắt đầu dùng đánh bạc
1	Nguyễn Thị Toán- 60 GC: 21/1/2018 TT: 30/1/2018	Ko .	Gá bạc		
2	Trần Văn Dũng- 77 GC: 21/1/2018; TT: 30/1/2018	4/12 / 1998 TACG xu 03/12 tội Trộm cắp tài sản(trị giá tài sản dưới 2.000.000đồng)	Đánh bạc	1.000.000	
3	Bùi Ngọc Sơn- 86 TN	ko	Đánh bạc	6.000.000	
4	Trần Trung Kiên- 86 TN	Ko	Đánh bạc	6.000.000	
5	Ngọc Đình Long -88 TN	ko	Đánh bạc	4.800.000	
6	Nguyễn Văn Thanh – 82 TN	ko	Đánh bạc	4.700.000	
7	Phạm Quốc Thanh- 82 TN	ko	Đánh bạc	4.000.000	
8	Phạm Thị Kiều Oanh- 64 GC: 21/1/2018; TT: 30/1/2018	+ thang 4/2000 XPHC về hành vi đánh bạc +26/5/2015 Tòa án TPHN (phục tham)xử 06/ 12 tháng tù Đbạc Co quan THACG ko ra quyết định vi ko nhận dc bản án	Đánh bạc	2.600.000	